

Số 45 /GP-TNMT

Pleiku, ngày 15 tháng 7 năm 2024

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

TRƯỞNG PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ PLEIKU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2023 của UBND thành phố Pleiku về việc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ;

Căn cứ văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan cấp Giấy phép môi trường;

Xét đề nghị của Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam tại Văn bản số 228/KMN-KTAT ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc Đề nghị cấp giấy phép môi trường của “Trạm chiết nạp gas (LPG)”; Biên bản kiểm tra hồ sơ cấp giấy phép môi trường ngày 17/4/2024, địa chỉ cơ sở tại lô D4, Khu Công nghiệp Trà Đa, xã Trà Đa, thành Phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Văn bản số 384/KMN-KTAT ngày 13 tháng 6 năm 2024 về việc Giải trình chỉnh sửa, bổ sung nội dung báo cáo đề nghị cấp giấy phép môi trường của cơ sở “Trạm chiết nạp gas (LPG)” theo nội dung thông báo 153/TB-QLMT của phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Pleiku.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “Trạm chiết nạp gas (LPG)”, địa điểm cơ sở thực hiện lô D4, Khu Công nghiệp Trà Đa, xã Trà Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: Trạm chiết nạp gas (LPG).

1.2. Địa chỉ trụ sở: lô D4, Khu Công nghiệp Trà Đa, xã Trà Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

1.3. Đơn vị chủ đầu tư cơ sở: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam.

1.4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp 0305097236 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Đăng ký Kinh doanh cấp; đăng ký lần đầu ngày 25 tháng 07 năm 2007, thay đổi lần thứ 23 ngày 11 tháng 08 năm 2022.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Chiết nạp gas.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở: Tổng vốn đầu tư 18.518.330.000 đồng (*bằng chữ: Mười tám tỷ năm trăm mười tám triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*). Cơ sở có tiêu chí tương đương dự án nhóm C (theo quy định tại Mục 3, Điều 10 Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc Hội).

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với bụi, khí thải tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (kể từ ngày cấp phép).

Điều 4. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Pleiku, UBND xã Trà Đa tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường(báo cáo);
- UBND thành phố Pleiku(báo cáo);
- UBND xã Trà Đa(theo dõi);
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (theo dõi);
- Lãnh đạo phòng TNMT;
- Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam;
- Lưu VT, HS.

TRƯỞNG PHÒNG



Mai Văn Hoàn